

Số: 21/2019/QĐST- HNGĐ

T, ngày 31 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2019/TLST - HNGĐ
ngày 16/01/2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Phùng Quang V**, sinh năm 1988.

Trú tại: xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bi đơn: Chị **Lê Ngọc T**, sinh năm 1994.

Trú tại: xóm Đ, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày
24/01/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/01/2019 là hoàn toàn
tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly
hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** anh Phùng Quang V và chị Lê
Ngọc T.

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Cả hai đều xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu
Phùng Ngọc H - sinh ngày 18/02/2015 và cháu Phùng Bảo N – sinh ngày
05/9/2017. Sau khi ly hôn anh V và chị T thoả thuận anh V được trực tiếp trông
nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu H, chị T được trực tiếp trông nom,
chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu N; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con
chung cho nhau. Chị T và anh V đều có quyền thăm nom con chung không ai
được cản trở.

- **Về tài sản chung, riêng, công nợ:** Cả hai đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công sức:** Cả hai đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Phùng Quang V xin chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh Phùng Quang V đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số: 0000879 ngày 16/01/2019 của chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho Anh Phùng Quang V 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ;
- VKSND tỉnh, huyện;
- THA dân sự;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu: HS+ VP.

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Hà Giang